

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 05/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Văn;

Ông Bùi Nguyên Thoại;

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2018/TLST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Tuấn A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/12/1989 tại huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do

Nơi cư trú: Tổ 52, phường K, thành phố L, tỉnh L.

Nơi ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Ph, thành phố L

- Con ông: Phạm Tam S. Sinh năm 1960. Hiện đang cư trú tại phường Phố Mới, thành phố L, tỉnh L.

Con bà: Ngô Thị Minh Th. Sinh năm 1968. Hiện đang cư trú tại tổ 24B, phường Duyên Hải, thành phố L, tỉnh L.

Bị cáo có vợ: Lý Thị H. Sinh năm 1994. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015

Hiện vợ và con bị cáo cư trú tại thôn Quy Ke, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2017. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Thị H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 03/03/1994 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Dáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do.

Nơi cư trú tại thôn Quy Ke, thị trấn P, huyện B, tỉnh L.

Nơi ở: phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường P, thành phố L.

Con ông : Lý Văn N. Sinh năm 1970 và con bà Vàng Thị Ng Sinh năm 1970. Hiện cả hai đang cư trú tại thôn Quy Ke, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh L.

Bị cáo có chồng: Phạm Tuấn A. Sinh năm 1989. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015. Hiện đang ở cùng mẹ đẻ tại thôn Quy Ke, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2017 đến ngày 29/12/2017. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Quy Ke, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

- Trang Tiến V – Địa chỉ: Tổ 21, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Phạm Xuân Ch – Địa chỉ: Tổ 01, khu phố 2, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Vũ Như Đ - Địa chỉ: Tổ 07, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Đào Tiến M - Địa chỉ: Tổ 02, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 25/12/2017, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại tổ 34, phường Phố mới, thành phố Lào Cai phát hiện Trang Tiến Văn (Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 21, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Quá trình kiểm tra, Trang Tiến Văn khai nhận vừa sử dụng ma túy Heroine và số Heroine trên Trang Tiến Văn mua của Phạm Tuấn A tại phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Tổ công tác đã yêu cầu Trang Tiến Văn về trụ sở Công an tỉnh Lào Cai để làm việc.

Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2017, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện Phạm Xuân Ch (Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 01, khu phố 02, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng) điều khiển xe mô tô BKS 24K6 – 0729 đi vào phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác

đã yêu cầu Phạm Xuân Chvề trụ sở Công an tỉnh Lào Cai để làm việc. Tại đây, Phạm Xuân Ch đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng và khai nhận đây là gói ma túy Heroine. Nguồn gốc là do Chung mua của Lý Thị H tại phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong gói Heroine trên theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Phạm Xuân Ch01 xe mô tô BKS 24K6 – 0729.

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/12/2017, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện Lê Xuân Lợi (Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn 05, xã Đông Cương, thành phố Thanh Hóa) điều khiển xe mô tô BKS 21V8 – 1794, chở sau là Đào Tiến Mạnh (Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 02, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Đào Tiến Mạnh một mình đi vào phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và đưa Mạnh về trụ sở Công an tỉnh Lào Cai để làm việc. Tại đây, Đào Tiến Mạnh đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, Mạnh khai nhận đây là gói ma túy Heroine mua của Lý Thị H tại phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong gói Heroine trên theo quy định và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 21V8 – 1794.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện **Vũ Như Đ**(Sinh năm 1956; Nơi cư trú: Tổ 07, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai) điều khiển xe mô tô BKS 24K4 – 4005 đi vào phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và yêu cầu Vũ Như Đ về trụ sở Công an tỉnh Lào Cai để làm việc. Tại đây Vũ Như Đ đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, Đang khai nhận đây là gói ma túy Heroine mua của Lý Thị H tại phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong gói Heroine trên theo quy định và tạm giữ của Vũ Như Đ01 xe mô tô BKS 24K4 – 4005.

Hồi 20 giờ ngày 25/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ở của Phạm Tuấn A, Lý Thị H tại phòng số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét đã tiến hành thu giữ những tài sản, đồ vật gồm: 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng tại gầm tủ lạnh; 03 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy tại góc xép có dính chất bột khô màu trắng; 01 phim X. quang tại gầm tủ lạnh có dính chất bột khô màu trắng; 02 cuộn giấy bạc đã dùng dở, 01 cuộn ở góc xép, một cuộn dưới nền nhà; 900.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Trong đó có 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng); 01 giấy chứng minh nhân dân số 063372780 mang tên Phạm Tuấn A, cấp ngày 16/9/2016; 01 giấy chứng minh nhân dân số 063438658 mang tên Lý Thị H, cấp ngày 25/10/2011; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen (Điện thoại đã qua sử

dụng) số thuê bao 01666886300, số IMEI 301014161147175, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong vật chứng đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 26/GĐMT ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

+ Bì 01: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (Thu giữ của Phạm Xuân Chtại tổ 15, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) là loại ma túy Heroine có khối lượng 0,04 gam (Không thấy không bốn gam). Cơ quan trung cầu đã tiến hành trích mẫu toàn bộ.

+ Bì 02: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (Thu giữ của Đào Tiến Mạnh tại tổ 15, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) loại ma túy Heroine có khối lượng 0,04 gam (Không thấy không bốn gam). Cơ quan trung cầu đã tiến hành trích mẫu toàn bộ để giám định.

+ Bì 03: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (Thu giữ của Vũ Như Đạt tại tổ 15, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) loại ma túy Heroine có khối lượng 0,06 gam (Không thấy không sáu gam). Cơ quan trung cầu đã tiến hành trích mẫu 0,04 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,02 gam được tái niêm phong hoàn trả cơ quan trung cầu.

+ Bì 04: 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (Thu giữ của Phạm Tuấn A khi khám xét phòng ở tại tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) loại ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,08 gam (Không thấy không tám gam). Cơ quan trung cầu đã tiến hành trích mẫu toàn bộ để giám định.

+ Bì 05: 03 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy (Thu giữ của Phạm Tuấn A, Lý Thị H khi khám xét phòng ở tại tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) có bám dính chất bột khô màu trắng là loại chất ma túy Heroine, không xác định được khối lượng. Cơ quan trung cầu đã tiến hành trích mẫu toàn bộ để giám định.

+ Hộp bìa cát tông, bên trong có 01 phim X. quang (Thu giữ của Phạm Tuấn A, Lý Thị H khi khám xét phòng ở tại tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai ngày 25/12/2017) một mặt có bám dính chất bột khô màu trắng là loại chất ma túy Heroine, không xác định được khối lượng Cơ quan giám định hoàn trả vật chứng cho cơ quan trung cầu.

Heroine (Hêrôin) thuộc danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 30/KSĐT ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo Phạm Tuấn A và Lý Thị H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị tuyên bố các bị cáo Phạm Tuấn A và Lý Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 20, điều 53 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1

điều 46; điều 20, điều 53 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Lý Thị H từ 07(bảy) năm đến 07 năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông niêm phong đúng theo quy định của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai bên trong có chứa 0,02 gam heroine; 01 bì thư được tái niêm phong đúng quy định của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai bên trong đựng 01 phim X quang; 02 cuộn giấy bạc đã dùng dở.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu số tiền 900.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Tuấn A, Lý Thị H bán ma túy ngày 25/12/2017; Truy thu của bị cáo Lý Thị H số tiền 200.000 đồng do bị cáo Lý Thị H bán ma túy ngày 23, 24/12/2017.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn A 01 giấy chứng minh nhân dân; Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng bên trong có lắp thẻ sim Viettel để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền bị cáo Phạm Tuấn A và Lý Thị H mỗi bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng Vũ Như Đkhai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2017 một mình Vũ Như Đkhai điều khiển xe máy đến phòng trọ số 04, số nhà 419, đường Khánh Yên, tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai mua của bị cáo Lý Thị H được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, khi đi đến khu vực gác chắn ga tàu Phố Mới thì bị lực lượng công an bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra từ ngày 19 đến ngày 24/12/2017 Vũ Như Đcó đến phòng trọ trên mua heroine của Lý Thị H khoảng 2 đến 3 lần nữa.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Tuấn A và Lý Thị H: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Do nghiện chất ma túy nên đầu tháng 12/2017, bị cáo Phạm Tuấn A đã mua ma túy Heroine về chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Tính đến thời điểm bị bắt (ngày 25/12/2017), Phạm Tuấn A đã nhiều lần đi xe taxi một mình xuống khu vực thôn Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai để mua ma túy Heroine của Trần Thị Minh Hà (Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn Công Trường 5/2, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai), mỗi lần mua từ 400.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo Phạm Tuấn A còn mua ma túy Heroine của một người không quen biết tại khu vực xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai từ 02 đến 03 lần, mỗi lần từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng. Sau khi mua ma túy về, bị cáo Phạm Tuấn A để cục ma túy lên 01 tấm phim X. quang, dùng dao lam cắt, chia ma túy thành các phần bằng nhau, gói bằng giấy bạc và thường cất giấu các gói ma túy dưới gầm tủ lạnh để bán 100.000 đồng/01 gói. Bị cáo Phạm Tuấn A là người trực tiếp bán, khi bị cáo Phạm Tuấn A mệt thì bị cáo Phạm Tuấn A nhờ bị cáo Lý Thị H bán ma túy. Mỗi lần bán ma túy, bị cáo Phạm Tuấn A và bị cáo Lý Thị H đều khóa cửa chính của phòng trọ, khi các đối tượng nghiện đến mua ma túy thì đứng tại vị trí ngoài cửa sổ trong gian bếp (cửa sổ phòng trọ giáp với gian bếp), bị cáo Phạm Tuấn A và bị cáo Lý Thị H đứng trong phòng trọ, sau khi nhận tiền qua ô cửa sổ thì bị cáo Phạm Tuấn A hoặc bị cáo Lý Thị H sẽ lấy ma túy Heroine đã được gói sẵn đưa cho người mua. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/12/2017, sau khi bán hết ma túy Heroine, bị cáo Phạm Tuấn A đi taxi một mình xuống thôn Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai mua của Trần Thị Minh Hà 02 phân ma túy Heroine với giá 800.000 đồng. Bị cáo Phạm Tuấn A mang về phòng chia nhỏ được 12 gói và đem cất giấu dưới gầm tủ lạnh nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện. Trong ngày 25/12/2017, bị cáo Phạm Tuấn A đã bán được 06 gói ma túy, bị cáo Lý Thị H đã bán được 03 gói ma túy được số tiền tổng cộng 900.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Phạm Tuấn A đã sử dụng 01 gói còn lại 02 gói đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai phát hiện và thu giữ.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định như sau : Bị cáo Phạm Tuấn A có hành vi mua ma túy của Trần Thị Minh Hà ở khu vực thôn Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai và của một đối tượng khác không quen biết ở khu vực xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai. Sau khi mua ma túy, bị cáo Phạm Tuấn A tự chia thành các gói nhỏ ma túy để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Bị cáo Phạm Tuấn A đã có hành vi mua ma túy nhiều lần và bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện. Mặc dù quá trình điều tra không xác định được cụ thể số gói ma túy, khối lượng ma túy mà bị cáo Phạm Tuấn A đã bán và không xác định được số tiền lãi mà bị cáo Phạm Tuấn A thu được từ việc bán ma túy nhưng tại phiên tòa lời khai của bị cáo Phạm Tuấn A phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị cáo Lý Thị H, phù hợp với các lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo Lý Thị H cũng đã khai nhận bị cáo biết việc bị cáo Phạm Tuấn A mua bán ma túy và khi bị cáo Phạm Tuấn A mệt đã nhờ bị

cáo Lý Thị H bán ma túy, cụ thể ngày 25/12/2017 bị cáo Hà bán được 03 gói ma túy, tổng khối lượng 0,14 gam, trước đó từ ngày 23 đến 24/12/2017 bị cáo Hà khai nhận 02 lần bán ma túy được 200.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Phạm Tuấn A và bị cáo Lý Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành con người sống có ích cho xã hội đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Bị cáo Phạm Tuấn A là người khởi xướng thực hiện hành vi mua ma túy để bán kiếm lời, là người trực tiếp mua ma túy, chia ma túy, cất giấu ma túy và trực tiếp bán cho các đối tượng nghiện, nên bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Lý Thị H, quá trình bị cáo Phạm Tuấn A mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lý Thị H biết và cùng tham gia với bị cáo Phạm Tuấn A trong việc bán ma túy. Do vậy, bị cáo Lý Thị H phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò thứ hai trong vụ án.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Phạm Tuấn Anh có ông nội bị cáo là Phạm Văn Chí được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo Phạm Tuấn A là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Phạm Tuấn A và bị cáo Lý Thị H tại phiên tòa. Các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm ổn định nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 hộp bìa cát tông được tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,02gam Heroine được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong ban đầu; 01 bì thư được tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong đựng 01 phim X. quang; 02 cuộn giấy bạc đã

dùng dở. Xét thấy heroine thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 phim X quang; 02 cuộn giấy bạc đã dùng dở không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Tuấn A, xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 900.000 đồng, số tiền do các bị cáo bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen (đã qua sử dụng) bên trong lắp sim viettel, xét thấy bị cáo Phạm Tuấn A còn phải thi hành khoản tiền án phí, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô BKS 24K6 – 0729 đã thu giữ của Phạm Xuân Chngày 25/12/2017; 01 xe mô tô BKS 21V8 – 1794 đã thu giữ của Đào Tiến Mạnh ngày 25/12/2017 ; 01 xe mô tô BKS 24K4 – 4005 đã thu giữ của Vũ Như Đ ngày 25/12/2017. Quá trình điều tra đều xác định không liên quan đến hành vi mua ma túy của các đối tượng trên, vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật, tài sản trên, đến nay không ai có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị H, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, do vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị H và bị cáo Phạm Anh Tuấn đều khai nhận từ ngày 23/12/2017 đến 24/12/2018 bị cáo Lý Thị H bán ma túy được số tiền 200.000 đồng. Do vậy cần truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Lý Thị H do phạm tội mà có.

[7] Đối với Trần Thị Minh Hà (Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn Công trường 5/2, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai): Theo lời khai của bị cáo Phạm Tuấn A, Trần Thị Minh Hà là người đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Tuấn A trên 10 lần trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2017 đến ngày 24/12/2017. Tuy nhiên, quá trình điều tra, lấy lời khai thì Trần Thị Minh Hà không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối tượng theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Tuấn A từ 02 đến 03 lần tại khu vực xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai. Quá trình xác minh và điều tra, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được căn cước, lai lịch đối tượng để xử lý theo quy định là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[9] Đối Trang Tiến Văn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Phạm Xuân Chung, Đào Tiến Mạnh, Vũ Như Đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi trên theo quy định khoản 1 và điểm a Khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[10] Đối với Lê Xuân Lợi: Quá trình điều tra xác định việc Đào Tiến Mạnh nhờ Lê Xuân Lợi chở đi mua ma túy nhưng Lê Xuân Lợi không biết, không tham gia thực hiện hành vi vi phạm cùng Đào Tiến Mạnh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[6] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 20; điều 53 Bộ luật hình sự 1999.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Phạm Tuấn A 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2017.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 20; điều 53 Bộ luật hình sự 1999.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Thị H 07 (bảy) năm tù, khấu trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải thi hành 06 năm 11 tháng 27 ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án .

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông được niêm phong đúng quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,02 (Không thấy không hai) gam Heroine được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong ban đầu, trên mặt của hộp niêm phong mới này có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Phạm Tuấn A, Phạm Xuân Ch, Đào Tiến M, Lê Xuân Li và Vũ Như Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại khu vực tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai tỉnh Lào Cai và tổ 15, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”; 01 bì thư tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong đựng 01 phim X. quang, trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “*Vật chứng sau giám định thu trong vụ Phạm Tuấn A, Phạm Xuân Chung, Đào Tiến Mạnh, Lê Xuân Lợi và Vũ Như Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại khu vực tổ 29, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và tổ 15, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”; 02 cuộn giấy bạc đã dùng dở.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu số tiền 900.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Tuấn A, Lý Thị H để sung quỹ Nhà nước; Truy thu của bị cáo Lý Thị H số tiền 200.000đ để sung quỹ Nhà nước;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn A 01 giấy chứng minh nhân dân số 063372780 mang tên Phạm Tuấn A;

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng bên trong có lắp thẻ sim Viettel số IMEI 301014161147175 để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Tuấn A và Lý Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân